

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| STT | Nội dung yêu cầu | Tiêu chuẩn đánh giá | |
|----------|--|---------------------|---|
| | | Đạt | Không đạt |
| 1 | Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc | | |
| 1.1 | Có thuyết minh thể hiện hiểu biết về tính chất, mục đích công việc đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT | Có đầy đủ | Không có hoặc có nhưng không đầy đủ |
| 2 | Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | | |
| 2.1 | Có giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện gói thầu đảm bảo tính hợp lý theo yêu cầu tại chương V, E-HSMT | Có đầy đủ | Không có hoặc có nhưng không đảm bảo tính hợp lý, khả thi |
| 3 | Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ | | |
| 3.1 | Bảng mô tả chi tiết, cụ thể từng công việc theo thời gian (kỹ thuật, tần suất, nhân sự, thời gian hoàn thành công việc làm sạch, hàng tuần, hàng tháng) theo yêu cầu chi tiết tại Chương V, EHSMT. | Có đầy đủ | Không có hoặc có nhưng không đủ |
| 3.2 | Cam kết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chi tiết về kỹ thuật, tần suất, nhân sự, thời gian hoàn thành công việc làm sạch theo yêu cầu chi tiết tại chương V, E-HSMT | Có đầy đủ | Không có hoặc có nhưng không đủ |
| 4 | Mức độ đáp ứng yêu cầu về máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ, bao bì đựng rác | | |
| 4.1 | Cam kết đáp ứng chuẩn bị đầy đủ đối với trang thiết bị, dụng cụ, hóa chất, hóa chất vệ sinh, bao bì đựng rác phục vụ công tác vệ sinh theo quy định tại Chương V | Có đầy đủ | Không có hoặc có nhưng không đầy đủ |
| 5 | Mức độ đáp ứng yêu cầu về nhân sự | | |
| 5.1 | Cam kết chuẩn bị đầy đủ nhân sự theo quy định tại Chương V | Có đầy đủ | Không có hoặc có nhưng không đầy đủ |

| | | | |
|-----|---|------------------|--|
| 6 | Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT | | |
| 6.1 | Thời gian thực hiện: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. | Có cam kết | Không có hoặc có nhưng Thời gian không đáp ứng |
| | Kết luận | | |
| | Tất cả các tiêu chí tổng quát 1, 2, 3, 4, 5, 6 được đánh giá là đạt | Đạt | |
| | Có một tiêu chí trở lên trong các tiêu chí tổng quát 1, 2, 3, 4, 5, 6 được đánh giá là không đạt | Không đạt | |

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính: Phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSMT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSMT (nếu có): Không được phép.